|  |  |
| --- | --- |
| ­**CHÍNH PHỦ**Số: …./2019/NĐ-CPDỰ THẢO 12/7/2019 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày tháng năm 2019* |

**NGHỊ ĐỊNH**

**Quy định về cơ chế, chính sách ưu đãi và khuyến khích đối với Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia**

**CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ số 76/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 03 tháng 6 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 19 tháng 6 năm 2013;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Chính phủ ban hành Nghị định quy định cơ chế, chính sách ưu đãi và khuyến khích đối với Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia.*

**Chương I.**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

## Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định một số cơ chế, chính sách ưu đãi và khuyến khích đối với Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số….. ngày…./.../2019 (sau đây gọi tắt là Trung tâm) và các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân hoạt động trong Trung tâm.

## Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia

2. Tổ chức, cá nhân Việt Nam, người Việt Nam ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động tại Trung tâm.

3. Các cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan chuyên môn có liên quan.

## Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Doanh nhân khởi nghiệp sáng tạo là cá nhân hoạt động độc lập hoặc theo nhóm để tự thực hiện hoạt động nghiên cứu, phát triển và kinh doanh sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới tự mình tạo ra, đã thành lập hoặc chưa thành lập doanh nghiệp để kinh doanh các kết quả nghiên cứu phát triển của mình.

2. Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (hay còn gọi là startup) là doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo được định nghĩa tại Điều 3 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017.

3. Doanh nghiệp công nghệ là doanh nghiệp đã phát triển thành công các sản phẩm, dịch vụ ứng dụng các công nghệ hiện đại, đầu tư vào Trung tâm để thực hiện các hoạt động nghiên cứu phát triển, thử nghiệm sản phẩm, tư vấn công nghệ, đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, và chuyển giao công nghệ. Doanh nghiệp công nghệ quy định trong Nghị định này không đương nhiên được công nhận là doanh nghiệp khoa học và công nghệ như quy định trong Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013.

4. Đối tác hỗ trợ đổi mới sáng tạo của Trung tâm là các cá nhân, doanh nghiệp, nhà đầu tư, hiệp hội, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, quỹ đầu tư, mạng lưới chuyên gia hợp tác với Trung tâm để đầu tư, xây dựng và cung cấp thiết bị, công trình phụ trợ, dịch vụ hỗ trợ cho các hoạt động nghiên cứu phát triển, thí nghiệm, kiểm nghiệm, kinh doanh, đào tạo, tư vấn, triển lãm, hội nghị, nhà ở, y tế, trường học, khu vui chơi giải trí và các hoạt động khác nhằm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm.

**Chương II.**

**Các cơ chẾ, chính sách ưu đãi và khuyẾn khích đỐi vỚi Trung tâm**

## Điều 4. Cơ chế, chính sách ưu đãi và khuyến khích đối với Trung tâm:

1. Các hoạt động liên quan đến xây dựng công trình và xây dựng mô hình quản lý và vận hành Trung tâm, trong đó bao gồm các dịch vụ tư vấn thiết kế, xây dựng, tư vấn giám sát và tư vấn xây dựng mô hình quản lý và vận hành, được thực hiện theo cơ chế lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt quy định tại Điều 26, Luật Đấu thầu số 43/2013/HQ13 ngày 26 tháng 11 năm 2013. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư được Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ phê duyệt phương án lựa chọn nhà thầu đối với các dịch vụ này.

2. Được áp dụng cơ chế tiền lương như doanh nghiệp; được miễn áp dụng quy định chi trả tiền lương theo lương ngạch, bậc, chức vụ cho cán bộ, nhân viên của Trung tâm; được tự chủ tuyển dụng, thuê lao động và trả lương, thưởng cho cán bộ quản lý, điều hành và nhân viên theo nguyên tắc thị trường. Về chính sách bảo hiểm xã hội, tuân thủ theo pháp luật bảo hiểm xã hội hiện hành.

3. Được thuê đất trong tối đa 50 năm trong Khu nghiên cứu và Phát triển của Khu Công nghệ cao Hòa Lạc và được miễn toàn bộ tiền thuê đất cho cả thời hạn thuê theo quy định tại Khoản 2, Điều 14 Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao; Được ngân sách nhà nước bố trí kinh phí để bồi thường giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng; không phải hoàn trả tiền bồi thường giải phóng mặt bằng; không phải trả tiền sử dụng hạ tầng cho chủ đầu tư hạ tầng trong trường hợp diện tích đất được thuê nằm trong khu vực phải trả tiền sử dụng hạ tầng.

Được sử dụng diện tích đất được thuê để xây dựng các công trình theo hai phân khu: Phân khu số 1 với diện tích khoảng 9 ha, là khu vực xây dựng tòa nhà trụ sở Trung tâm; Phân khu số 2 với diện tích khoản 14 ha, là khu vực xây dựng các công trình hỗ trợ, bao gồm nhà ở, trường học, bệnh viện, khu thương mại, và các công trình phục vụ đời sống khác để hỗ trợ Trung tâm thu hút nhân tài công nghệ trong và ngoài nước đến làm việc và sinh sống tại Trung tâm. Ban Quản lý Khu công nghệ cao Hòa Lạc không phải thực hiện điều chỉnh cục bộ chức năng sử dụng đất Khu Nghiên cứu và Phát triển của quy hoạch chung Khu Công nghệ cao Hòa Lạc khi cho Trung tâm thuê diện tích đất nói trên.

4. Được miễn thủ tục thẩm định nhu cầu sử dụng đất.

5. Không phải ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án.

6. Được sử dụng diện tích đất được cho thuê để kinh doanh, liên doanh, liên kết với các nhà đầu tư phù hợp để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm mà không phải nộp tiền sử dụng đất.

7. Được hưởng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) 10% trong ba mươi năm.

8. Được hưởng các ưu đãi tín dụng đầu tư của Nhà nước theo quy định tại Nghị định số 32/2017/NĐ-CP ngày 31/3/2017 của Chính phủ về tín dụng đầu tư; được nhận tài trợ, cho vay, bảo lãnh vốn vay, hỗ trợ của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia và các quỹ phát triển khoa học và công nghệ của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

9. Có quyền đại diện các cá nhân, doanh nghiệp hoạt động trong Trung tâm thực hiện các thủ tục hành chính về đăng ký kinh doanh, xây dựng, lắp đặt trang thiết bị, xin thị thực nhập cảnh và giấy phép lao động và các thủ tục hành chính khác liên quan đến hoạt động kinh doanh của các cá nhân, doanh nghiệp đó nếu họ có yêu cầu.

10. Nhà đầu tư, chuyên gia và người lao động là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài làm việc trực tiếp tại Trung tâm và thành viên gia đình (bao gồm bố, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ, con nuôi dưới 18 tuổi) được hỗ trợ thực hiện thủ tục xin thị thực nhập cảnh và xin giấy phép lao động với thời hạn phù hợp với thời gian làm việc tại Trung tâm theo quy định pháp luật.

11. Được Ban quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư, lao động, và các thủ tục hành chính khác thuộc thẩm quyền theo theo trình tự, thủ tục yêu tiên do Ban quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc và Trung tâm thỏa thuận.

12. Được ưu tiên đặt hàng cung cấp dịch vụ đào tạo, chuyển giao công nghệ, giới thiệu công nghệ, tư vấn doanh nghiệp, tổ chức sự kiện truyền thông, nghiên cứu phát triển từ các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp nhà nước và các tổ chức khác có liên quan.

13. Được tiếp nhận ODA, viện trợ phi chính phủ nước ngoài, tài trợ, cho tặng của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và chi cho phí quản lý và hoạt động của Trung tâm.

14. Được thành lập Quỹ Hỗ trợ phát triển đổi mới sáng tạo quốc gia (sau đây gọi chung là Quỹ). Quỹ được tiếp nhận các nguồn viện trợ chính thức (ODA), viện trợ phi chính phủ, tài trợ, cho tặng của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước phục vụ cho hoạt động của Trung tâm. Quỹ được sử dụng các nguồn tài chính huy động được để chi cho các hoạt động của Trung tâm, bao gồm cả chi thường xuyên và chi đầu tư, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm theo yêu cầu thực tế.

15. Chính phủ, các bộ, cơ quan có liên quan khuyến khích các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin, tự động hóa và các doanh nghiệp khác có liên quan đặt văn phòng, bộ phận nghiên cứu và phát triển trong Trung tâm, góp phần phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong Trung tâm.

## Điều 5. Cơ chế, chính sách ưu đãi và khuyến khích đối với doanh nhân khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp công nghệ hoạt động trong Trung tâm

### 1. Doanh nhân khởi nghiệp sáng tạo nếu được Trung tâm và đối tác của Trung lựa chọn tham gia các chương trình ươm tạo (incubation) và tăng tốc (acceleration) được hưởng các ưu đãi và khuyến khích như sau trong thời gian tối đa ba năm:

a) Được Bộ Khoa học và Công nghệ ưu tiên thực hiện thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp, thủ tục đăng ký sáng chế trước thời hạn theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu.

b) Được bố trí văn phòng làm việc với diện tích phù hợp và sử dụng phòng thí nghiệm, kiểm nghiệm, kiểm định và các phương tiện khác của Trung tâm. Các chi phí liên quan sẽ được Trung tâm hỗ trợ toàn bộ không quá 02 năm. Hết thời hạn trên nếu có nhu cầu sử dụng tiếp thì phải trả tiền thuê theo qui định của Trung tâm.

### 2. Các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đăng ký hoạt động trong Trung tâm được hưởng các ưu đãi và khuyến khích sau đây:

a) Được hưởng các ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với thu nhập phát sinh từ các hoạt động tại Trung tâm như đối với Trung tâm.

b) Được miễn thuế nhập khẩu cho các hàng hóa, dịch vụ đầu vào cho các hoạt động nghiên cứu và phát triển.

c) Được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong vòng 24 giờ kể từ khi cung cấp đủ thông tin cần thiết cho Trung tâm.

d) Được Bộ Khoa học và Công nghệ ưu tiên thực hiện các thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp và đăng ký sáng chế trước thời hạn theo quy định pháp luật khi có yêu cầu.

đ) Được nhận tài trợ nghiên cứu từ các chương trình tài trợ nghiên cứu của Chính phủ và các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài.

e) Được nhận góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài, bao gồm cả nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân; hồ sơ, trình tự, thủ tục góp vốn, mua cổ phần áp dụng như đối với góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư trong nước nếu tỷ lệ nắm giữ vốn điều lệ của các nhà đầu tư nước ngoài ít hơn 51%.

f) Được Trung tâm hỗ trợ thực hiện các thủ tục hành chính trong quá trình nghiên cứu, đầu tư, kinh doanh và thương mại hóa sản phẩm, dịch vụ. Người lao động nước ngoài của doanh nghiệp được hỗ trợ các thủ tục về thị thực nhập cảnh, giấy phép lao động, cư trú như người lao động nước ngoài của Trung tâm.

g) Được bố trí văn phòng làm việc với diện tích phù hợp và sử dụng phòng thí nghiệm, kiểm nghiệm, kiểm định và các phương tiện khác của Trung tâm. Các chi phí liên quan sẽ được Trung tâm hỗ trợ toàn bộ không quá 02 năm, hết thời hạn trên nếu có nhu cầu sử dụng tiếp thì phải trả tiền thuê theo qui định của Trung tâm.

h) Đối với sản phẩm, dịch vụ hoặc mô hình kinh doanh chưa được quy định theo pháp luật hiện hành, doanh nhân khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được tự chủ triển khai mô hình kinh doanh, bán sản phẩm, cung cấp dịch vụ ra thị trường cho đến khi có quy định của pháp luật đối với sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh đó (trừ các sản phẩm, dịch vụ bị cấm đầu tư kinh doanh hoặc gây ảnh hưởng đến an ninh, quốc phòng, môi trường, thuần phong mỹ tục Việt Nam và sức khỏe cộng đồng).

i) Được hưởng các ưu đãi tín dụng đầu tư của Nhà nước theo quy định tại Nghị định số 32/2017/NĐ-CP ngày 31/3/2017 của Chính phủ về tín dụng đầu tư; được nhận tài trợ, cho vay, bảo lãnh vốn vay, hỗ trợ của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia và các quỹ phát triển khoa học và công nghệ của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

### 3. Các doanh nghiệp công nghệ đăng ký hoạt động trong Trung tâm được hưởng các ưu đãi và khuyến khích sau đây:

a) Được hưởng các ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với thu nhập phát sinh từ các hoạt động tại Trung tâm như đối với Trung tâm.

b) Được miễn thuế nhập khẩu cho các hàng hóa, dịch vụ đầu vào cho các hoạt động nghiên cứu và phát triển.

c) Được Bộ Khoa học và Công nghệ ưu tiên thực hiện các thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp và đăng ký sáng chế trước thời hạn theo quy định pháp luật khi có yêu cầu.

d) Được Trung tâm hỗ trợ thực hiện các thủ tục hành chính trong quá trình nghiên cứu, đầu tư, kinh doanh và thương mại hóa sản phẩm, dịch vụ; được Trung tâm hỗ trợ các thủ tục về thị thực nhập cảnh, giấy phép lao động. Người lao động nước ngoài của doanh nghiệp được hỗ trợ các thủ tục về thị thực nhập cảnh, giấy phép lao động, cư trú như người lao động nước ngoài của Trung tâm.

đ) Được Trung tâm cho thuê mặt bằng, văn phòng với giá ưu đãi theo quy định của Trung tâm.

## Điều 6. Cơ chế, chính sách ưu đãi và khuyến khích đối với đối tác hỗ trợ đổi mới sáng tạo hoạt động tại Trung tâm

a) Được hưởng các ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với thu nhập phát sinh từ các hoạt động tại Trung tâm như đối với Trung tâm.

b) Được miễn thuế nhập khẩu đối với các thiết bị nhập khẩu để lắp đặt, tạo thành các phương tiện (như phòng thí nghiệm, hệ thống mô phỏng, v.v.) phục vụ chuyển giao công nghệ, nghiên cứu và phát triển, đổi mới sáng tạo theo chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm.

c) Được miễn tất cả các thủ tục hành chính đối với xây dựng, lắp đặt các thiết bị tại Trung tâm để phục vụ cho việc cung cấp các dịch vụ thuộc chức năng của Trung tâm.

d) Được miễn tất cả các thủ tục hành chính tương ứng (nếu có) đối với việc cung cấp dịch vụ đào tạo, dịch vụ tư vấn, dịch vụ cho thuê trang thiết bị nghiên cứu, dịch vụ ươm tạo và tăng tốc, và các dịch vụ đầu vào khác của hoạt động nghiên cứu, phát triển, thương mại hóa được thực hiện tại Trung tâm và theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm.

## Điều 7. Phạm vi áp dụng các cơ chế, chính sách ưu đãi và khuyến khích

Các cơ chế, chính sách ưu đãi và khuyến khích đối với Trung tâm quy định trong Nghị định này có giá trị áp dụng cho cả cơ sở của Trung tâm ở Khu Công nghệ cao Hòa Lạc và cơ sở của Trung tâm ở trung tâm thành phố Hà Nội.

Thủ tướng Chính phủ quyết định việc áp dụng các cơ chế, chính sách quy định tại Nghị định này đối với các cơ sở hỗ trợ đầu tư, kinh doanh theo định hướng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trên cơ sở kiến nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

## Điều 8. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan

### 1. Trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì, chịu trách nhiệm trước Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về triển khai thực hiện Nghị định này; định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

b) Bảo đảm các nguồn lực cần thiết để xây dựng, vận hành Trung tâm theo đúng mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; bảo đảm thực hiện các cơ chế, chính sách ưu đãi và khuyến khích đối với tổ chức, cá nhân được ban hành trong Nghị định này.

### 2. Trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ

a) Xây dựng và ban hành thủ tục ưu tiên cho các doanh nhân khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và các doanh nghiệp công nghệ hoạt động trong Trung tâm trong thủ tục đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp và thủ tục đăng ký sáng chế.

b) Chỉ đạo Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc phối hợp với Trung tâm xây dựng quy chế phối giải quyết các yêu cầu thực hiện các thủ tục hành chính về đầu tư, lao động, v.v. trong phạm vi thẩm quyền của Ban Quản lý, bảo đảm các thủ tục được thực hiện trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu của Trung tâm.

c) Chỉ đạo Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc bàn giao đất cho Trung tâm tại vị trí và diện tích theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thành lập Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc (Quyết định số …ngày …); hỗ trợ Trung tâm thực hiện các thủ tục đầu tư, đất đai, xây dựng đối với dự án xây dựng công trình trên diện tíchTrung tâm được giao tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc.

### 3. Trách nhiệm của Bộ Thông tin và Truyền thông

a) Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông phối hợp với Trung tâm, doanh nghiệp trong Trung tâm và Khu Công nghệ cao Hòa Lạc phát triển hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông, ưu tiên triển khai mạng 5G tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc.

b) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp công nghệ hoạt động trong phạm vi quản lý của Bộ.

### 4. Trách nhiệm của Bộ Tài chính

Chỉ đạo các cơ quan thuế, hải quan thực hiện đầy đủ, nhất quán các ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế nhập khẩu theo đúng nội dung quy định tại Nghị định này.

### 5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

a) Hỗ trợ Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện các thủ tục đầu tư, xây dựng các công trình của Trung tâm và công trình phụ trợ phục vụ việc thực hiện các chức năng của Trung tâm, bao gồm các công trình do đối tác hỗ trợ đổi mới sáng tạo của Trung tâm đầu tư, xây dựng.

b) Phối hợp với Trung tâm xây dựng quy chế phối giải quyết các yêu cầu thực hiện các thủ tục hành chính về đầu tư, kinh doanh, lao động, v.v. trong phạm vi thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, đảm bảo các thủ tục được thực hiện trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu của Trung tâm tại Hà Nội và Khu Công nghệ cao Hòa Lạc.

c) Cử cơ quan đầu mối hỗ trợ cho Trung tâm và các doanh nghiệp hoạt động trong Trung tâm trong việc thực hiện các thủ tục hành chính về đầu tư, xây dựng, kinh doanh trong phạm vi quản lý của Uỷ ban nhân dân thành phố.

d) Hỗ trợ các doanh nhân khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo hoạt động trong Trung tâm triển khai thí điểm các kết quả nghiên cứu và phát triển công nghệ trên địa bàn Thành phố.

đ) Thực hiện các giải pháp ưu đãi, khuyến khích đối với Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia theo nội dung của Nghị định này.

e) Tham gia bảo trợ, quảng bá cho hoạt động của Trung tâm.

## Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, Chính phủ rà soát, chỉnh sửa Nghị định này khi thấy cần thiết.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- Ban Bí thư Trung ương Đảng;- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;- Văn phòng Tổng Bí thư;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;- Văn phòng Quốc hội;- Tòa án nhân dân tối cao;- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;- Kiểm toán Nhà nước;- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;- Ngân hàng Chính sách xã hội;- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;- Lưu: VT, ĐMDN (3b). | **TM. CHÍNH PHỦTHỦ TƯỚNG****Nguyễn Xuân Phúc** |